

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 26-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Lịch;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung Đ, sinh năm 2005; nơi sinh, nơi cư trú: Xóm P, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H năm 1974 và bà Bùi Thị H1 năm 1975; vợ, con: Chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2024 đến ngày 28/3/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh. “Có mặt”.

- Người làm chứng:

- Bà Bùi Thị N Vắng mặt”.
- Chị Lê Thị D Vắng mặt”.
- Bà Bùi Thị H2 Có mặt”.
- Chị Nguyễn Thị T Vắng mặt”.
- Anh Bùi Văn H3 Vắng mặt”.

- *Người chứng kiến:*

Anh Bùi Trọng B năm 1969; “ Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu đốt pháo nổ vào dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn 2024 nên khoảng tháng 11/2023, Nguyễn Trung Đ1 dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone X đăng nhập tài khoản Facebook mang tên “Trung Đức” để tìm mua pháo trên mạng xã hội. Quá trình tìm kiếm, Nguyễn Trung Đ2 một người không biết tên, tuổi, địa chỉ trên mạng xã hội làm quen trao đổi có pháo nổ bán. Đặt vấn đề mua 05 hộp pháo hoa nổ loại giàn 49 ống với giá 900.000 đồng/1 hộp, 60 quả pháo bi với giá 5.000 đồng/1 quả, 21 quả pháo ông sư cỡ vừa với giá 16.000 đồng/1 quả, người dùng Facebook đồng ý bán và tặng thêm cho Đ03 ống pháo tách từ giàn pháo 49 quả, 17 quả pháo cối nhỏ, 01 quả pháo ông sư cỡ lớn. Hai bên thống nhất người bán gửi pháo bằng xe ô tô khách cho Đ3 hàng theo địa chỉ N, xóm P, xã H, huyện H điện thoại 0377.378.896 và Đ4 tiền cho người giao pháo khi nhận được hàng. Khoảng 3 ngày sau, Đ3 được 01 thùng bìa cattong từ xe ô tô khách tuyến S - H tại khu V, xã H không nhớ tên xe, biển kiểm soát, người giao hàng, Đ5 số tiền 5.140.000 đồng để trả cho người bán rồi đưa thùng bìa cát tông về nhà bà Bùi Thị N mở kiểm tra thì thấy bên trong có 05 giàn pháo hoa nổ loại giàn 49 quả, 60 quả pháo bi, 21 quả pháo ông sư cỡ vừa, 01 quả pháo ông sư cỡ lớn, 17 quả pháo cối nhỏ và 03 ống pháo tách từ giàn 49 quả đúng như thỏa thuận. Sau đó Đ6 giấu toàn bộ số pháo trên dưới gầm giường trong phòng ngủ nhà bà N. Khoảng 21 giờ ngày 02/02/2024, khi Đ7 ở nhà bà N1 bị tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Công an xã H kiểm tra hành chính thì phát hiện bắt quả tang, thu giữ dưới gầm giường trong phòng ngủ nhà bà N2 thùng cattong bên trong có: 05 hộp hình trụ kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài dán giấy nhiều màu sắc có các dòng chữ nước ngoài; 03 vật hình trụ gắn liền nhau kích thước mỗi vật (2,2x10)cm, trên có dây dẫn màu xanh; 01 vật hình bóng điện kích thước (3,5x7x10)cm, trên một đầu có gắn dây dẫn màu xanh; 17 vật hình trụ tròn kích thước mỗi vật (2x5)cm, bên ngoài dán giấy màu đỏ, trên một đầu có gắn dây dẫn màu xanh; 01 hộp cattong màu vàng kích thước (15x20x10)cm bên trong chứa 60 vật hình tròn nhiều màu sắc kích thước (2x5)cm, trên mỗi vật có gắn dây dẫn màu xanh và 01 hộp cattong kích thước (38x12x10)cm bên trong có 21 vật hình bóng đèn, đường kính đầu nhỏ 2 cm, trên mỗi vật có gắn dây dẫn màu xanh (Niêm phong ký hiệu M1). Đ khai nhận đều là pháo nổ Đ8 để sử dụng đốt vào tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024. Ngoài ra

còn thu giữ của Đ01 túi nilong màu đen bên trong có 01 túi nilong màu trắng chứa chất bột màu trắng và 02 túi nilong màu trắng bên trong chứa chất bột màu vàng (Niêm phong ký hiệu B1); 01 hộp cattong kích thước (30x20x15)cm bên trong chứa 04 túi nilong đều chứa chất bột màu trắng (Niêm phong ký hiệu B2); 01 túi nilong màu hồng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu B3); 01 túi nilong màu đỏ bên trong chứa 02 túi nilong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (Niêm phong ký hiệu B4); 01 túi nilong màu hồng bên trong chứa chất bột màu vàng (Niêm phong ký hiệu B5); 01 túi nilong màu hồng bên trong chứa chất bột màu vàng (Niêm phong ký hiệu B6); 01 thùng cattong kích thước (30x20x20)cm bên trong chứa 18 vật hình trụ tròn được cuộn bằng giấy kích thước (18x5)cm (Niêm phong ký hiệu B7); 01 thùng cattong kích thước (20x20x20)cm bên trong chứa 13 vật hình trụ tròn được cuộn bằng giấy kích thước (18x5)cm (Niêm phong ký hiệu B8). Đkhai nhận những đồ vật trên là tiền chất và vật liệu Đđặt mua trên mạng xã hội để tự chế tạo pháo nổ nhưng chưa chế tạo được.

Tại bản kết luận giám định số: 458/KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng KCông an tỉnh Kết luận: Mẫu ký hiệu M1 là pháo nổ, không phải vật liệu nổ. Tổng khối lượng là 10,055 kg (BL số 87).

Tại bản kết luận giám định số: 632/KTHS ngày 08/3/2024 của Phòng KCông an tỉnh Kết luận: Mẫu ký hiệu B1, B2, B3, B4, B5, B6, B7, B8 không phải là vật liệu nổ, pháo nổ. Mẫu ký hiệu B1, B5, B6 là Lưu huỳnh; Mẫu ký hiệu B2, B3, B4 là Kali Clorat; Mẫu ký hiệu B7, B8 là giấy cuộn. Khối lượng các mẫu lần lượt là B1: 1,3kg; B2: 2kg; B3: 1,05kg; B4: 1,5kg; B5: 1kg; B6: 0,2kg; B7: 0,5kg; B8: 0,3kg.

Cáo trạng số 39/CT-VKSHH ngày 10/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung Đ về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 39/CT-VKSHH ngày 10/4/2024 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Đ phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật

Hình sự; Xử phạt Nguyễn Trung Đ từ 6 tháng đến 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 02/02/2024, tại nhà bà Bùi Thị N3 năm 1960, ở xóm P, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định tổ công tác Công an huyện H với Công an xã H phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trung Đ9 tàng trữ trái phép 10,055 kg pháo nổ mục đích để đốt trong dịp Tết Nguyên Đán 2024.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với pháo nổ, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của pháo nổ nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình đã gây ra. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ thường xuyên bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình, được chính quyền địa phương xác nhận. Căn cứ theo quy định pháp luật thì bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có ý thức sửa chữa lỗi lầm nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo tại nơi cư trú dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X mà bị cáo sử dụng liên hệ để mua pháo nổ, quá trình sử dụng bị cáo đã bị rơi mất nên không thu giữ được.

Đối với số pháo nổ và các nguyên liệu gồm: Luru Huỳnh, Kali clorat, giấy cuộn hoàn trả mẫu vật sau giám định ký hiệu M1, B1, B2, B3, B4, B5, B6, B7, B8 của Phòng KCông an tỉnh Ncần tịch thu tiêu hủy.

[8] Hành vi của Nguyễn Trung Đ10 các nguyên liệu mục đích để chế tạo pháo nổ nhưng chưa chế tạo được nên không xử lý Đvề tội “Sản xuất hàng cấm”. Tuy nhiên hành vi trên là vi phạm hành chính. Do đó Công an huyện Hđề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện H quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ nguyên liệu để sản xuất pháo” qui định tại điểm e khoản 4 Điều 11 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ là phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Đối với bà Bùi Thị N4 biết bị cáo Đ6 giấu trái phép pháo nổ tại nhà ở của mình nên không xử lý bà N5 pháp luật là phù hợp.

[10] Đối với người bán và người giao pháo nổ cho Nguyễn Trung Đ11 khoảng tháng 11/2023, do Đ12 biết rõ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Đ phạm tội “ Tàng trữ hàng cấm”; Xử phạt Nguyễn Trung Đ 9 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/02/2024 đến ngày 28/3/2024).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H4, huyện H, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” đối với bị cáo Nguyễn Trung Đ.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy số pháo nổ và các nguyên liệu gồm: Lưu Huỳnh, Kali clorat, giấy cuộn hoàn trả mẫu vật sau giám định ký hiệu M1, B1, B2, B3, B4, B5, B6, B7, B8 của Phòng K Công an tỉnh N.

(Vật chứng nêu trên được mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 25/04/2024).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Trung Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trung Đ2 quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã Hải Phúc;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng